

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 84/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Quang T** - Sinh năm 1952;

Trú tại: Số nhà A, ngõ B đường H, Tổ X, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Bà **Đặng Thị V** - Sinh năm 1954;

Trú tại: Số nhà A, ngõ B đường H, Tổ X, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Quang T và bà Đặng Thị V.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quang T và bà Đặng Thị V thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Văn B, sinh ngày 25/6/1982 và Nguyễn Thị Vân T, sinh ngày 28/3/1986. Các con đều đã trưởng thành, đã lập gia đình vì vậy không đề nghị Tòa án giải quyết

3. Về tài sản chung:

Các đương sự có tài sản chung là quyền sử dụng đất số 146, tờ bản đồ số 22; địa chỉ: Tổ 21 (nay là tổ 14), phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình có diện tích 503,9m² (trong đó đất ở 252 m², đất cây lâu năm 251,9 m²), giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Nguyễn Quang T do UBND thành phố Hòa Bình cấp ngày 25/8/2010 và tài sản gắn liền với đất.

Trước khi hòa giải, các đương sự tự thỏa thuận và đề nghị Tòa án công nhận, cụ thể như sau:

Diện tích đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Nguyễn Quang T là 503,9m² tuy nhiên gia đình ông T đã tự nguyện hiến 16,9 m² diện tích đất cây lâu năm để làm đường bê tông ngõ 303 Hoàng Văn Thụ theo chủ trương nông thôn mới, hiện trạng thực tế trong bìa chỉ còn 487 m² (trong đó đất ở 252 m², đất cây lâu năm 235 m²)

3.1. Ông Nguyễn Quang T được quyền sử dụng diện tích đất 320,3m² (trong đó 151m² đất ở và 169,3m² đất cây lâu năm) tại Tổ 14, phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Nguyễn Quang T do UBND thành phố Hòa Bình cấp ngày 25/8/2010. Diện tích đất ông T được quyền sử dụng có ký hiệu thửa 295, mốc giới thửa đất được giới hạn bởi các điểm 6, 10, 11, 12, 13, 5 (theo kết quả đo đạc chính lý ĐĐCLBĐĐC số 55-2021 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Hòa Bình)

Vị trí thửa đất: phía Tây Bắc giáp ngõ 303 đường Hoàng Văn Thụ, Tổ 14, phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, phía Tây Nam giáp đường bê tông ra hồ Rộc Khóp, phía Đông Nam giáp hồ Rộc Khóp do UBND phường Hữu Nghị quản lý, phía Đông Bắc giáp với đất của bà V (theo kết quả đo đạc chính lý ĐĐCLBĐĐC số 55-2021 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Hòa Bình)

Ông Nguyễn Quang T được quyền sở hữu một căn nhà 02 tầng diện tích 73m² (ký hiệu b2) cùng toàn bộ tài sản nằm trên diện tích đất ông T được quyền sử dụng.

3.2. Bà Đặng Thị V được quyền sử dụng diện tích đất 166,7m² (trong đó 101m² đất ở và 65,7m² đất cây lâu năm) tại Tổ 14, phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Nguyễn Quang T do UBND thành phố Hòa Bình cấp ngày 25/8/2010. Diện tích đất mà bà V được quyền sử dụng có ký hiệu thửa 294, mốc giới thửa đất được giới hạn bởi các điểm 6, 1,9,10 (theo kết quả đo đạc chính lý ĐĐCLBĐĐC số 55-2021 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Hòa Bình)

Vị trí thửa đất: phía Tây Bắc giáp ngõ 303 đường Hoàng Văn Thụ, Tổ 14, phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, phía Tây Nam giáp đất của ông T, phía Đông Nam giáp hồ Rộc Khóp do UBND phường Hữu Nghị quản lý, phía Đông Bắc giáp với đất của ông Đoàn (theo kết quả đo đạc chính lý ĐĐCLBĐĐC số 55-2021 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Hòa Bình)

Bà Đặng Thị V được quyền sở hữu 01 dãy nhà trọ và 01 gian nhà 01 tầng (ký hiệu g) cùng toàn bộ tài sản nằm trên diện tích đất bà V được quyền sử dụng.

Ranh giới quyền sử dụng đất giữa ông T và bà V được sử dụng sẽ tính từ điểm 6 đến điểm 10 (theo kết quả đo đạc chính lý ĐĐCLBĐĐC số 55-2021 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Hòa Bình)

Ông Nguyễn Quang T có trách nhiệm thanh toán cho bà Đặng Thị V giá trị chênh lệch nhà đất là 26.500.000 đồng (hai mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng), thời hạn thanh toán cuối cùng là ngày 28/02/2022 ông T phải có trách nhiệm thanh toán cho bà V số tiền trên.

Ông T và bà V tự thỏa thuận với nhau về phần đất nằm ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo như kết quả đo đạc, không đề nghị Tòa án giải quyết. Ngoài ra ông T và bà V không yêu cầu Tòa án phân chia bất cứ tài sản chung nào khác.

4. Công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Ông Nguyễn Quang T và bà Đặng Thị V là là người cao tuổi - thuộc trường hợp được miễn án phí được quy định tại điều 12 nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 nên ông T và bà V không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Quang T được trả lại số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 0001101 ngày 06/4/2021 tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Bà Đặng Thị V được trả lại số tiền tạm ứng án phí 41.000.000 đồng (bốn mươi một triệu đồng) đã nộp theo biên lai số 0004431 ngày 12/7/2021 tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THA TP Hòa Bình;
- UBND tt V, huyện Lạc Sơn;
- Các Dương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lan